

Số: 53 /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường
chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Thực hiện Công văn số 677/UBKHCNMT14 ngày 23/01/2018 của Ủy ban khoa học, Công nghệ và Môi trường Quốc hội khóa XIV, về việc đề nghị báo cáo tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường chăn nuôi, xử lý chất thải chăn nuôi, UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo như sau:

**I. Việc ban hành chính sách, pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường
chăn nuôi, xử lý chất thải chăn nuôi**

1. Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành từ năm 2015 (khi Luật Bảo vệ môi trường có hiệu lực thi hành) cấp Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Quyết định, Thông tư

- Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

- Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ, về thoát nước và xử lý nước thải;

- Nghị định số 03/2015/NĐ-CP ngày 06/01/2015 của Chính phủ, quy định về xác định thiệt hại đối với môi trường;

- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ, về quản lý chất thải và phế liệu;

- Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ, về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

- Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 55/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hướng dẫn triển khai một số hoạt động bảo vệ môi trường trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

- Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận việc thực

hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết; lập và đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại;

- Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất;

- Thông tư số 18/2016/TT-BNNPTNT ngày 24/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số nội dung về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;

- Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015 - 2010;

- Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định một số nội dung hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020.

2. Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quản lý, bảo vệ môi trường chăn nuôi, xử lý chất thải chăn nuôi; quy định về điều kiện bảo đảm môi trường chăn nuôi

- QCVN 01-39:2011/BNN-BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh nước dùng trong chăn nuôi;

- QCVN 50:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng nguy hại đối với bùn thải từ quá trình xử lý nước;

- QCVN 62-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi;

- QCVN 01-150:2017/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung.

3. Đánh giá tính khả thi, đầy đủ của chính sách pháp luật

Thực tế cho thấy các cơ quan ở Trung ương, địa phương đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý môi trường trong chăn nuôi tương đối đầy đủ; Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ ở từng cấp, từng ngành về quản lý môi trường chăn nuôi, tuy nhiên, thực tiễn triển khai vẫn còn những tồn tại như:

- Văn bản quy phạm pháp luật ban hành chưa đồng bộ: Theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 2, Nghị định số 154/2016/NĐ-CP, cơ sở chăn nuôi, giết mổ gia súc, cơ sở gia cầm "tập trung" thuộc đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp. Trong khi đó, hiện nay chưa có văn bản xác định

thể nào là cơ sở chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm tập trung nên chưa có cơ sở để phân loại đối tượng chịu phí theo quy định.

- Chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác bảo vệ môi trường đối với hoạt động gây nuôi chim yến.

- Việc phân công chức năng, nhiệm vụ giữa ngành Tài nguyên và Môi trường và ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý chất thải trong chăn nuôi chưa được rõ ràng nên có sự chông chéo khi triển khai thực hiện.

II. Đánh giá việc tổ chức thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường chăn nuôi, xử lý chất thải chăn nuôi

1. Công tác xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch chăn nuôi, chính sách phát triển chăn nuôi bền vững, hữu cơ, giảm thiểu ô nhiễm môi trường và thống kê cơ cấu chăn nuôi, quy mô, loại hình chăn nuôi hiện nay.

Hiện nay UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành các Quyết định: Quyết định số 2363/QĐ-UBND ngày 09/10/2014, về việc phê duyệt Đề án phát triển chăn nuôi đến năm 2020 tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 2325/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 726/QĐ-UBND ngày 27/3/2017, về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020. Trên cơ sở các quy hoạch, đề án, kế hoạch đã được phê duyệt, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên rà soát, thống kê, nắm bắt số lượng, quy mô vật nuôi của các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

Năm	Số lượng vật nuôi (con)				Chăn nuôi trang trại (theo tiêu chí thống kê hàng năm của Cục CN)	
	Trâu, bò	Lợn	Gia cầm	Tổng	Số lượng cơ sở	Số con
2015	231.532	751.889	9.721.950	10.705.371		
2016	274.737	870.622	9.953.470	11.098.829	394	1.078.000
2017	274.387	734.065	10.451.950	11.460.402	573	1.945.900

2. Việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi

Sau khi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường trong chăn nuôi được ban hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai kịp thời, đúng quy định; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi; tiến

hành thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi tại các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

Để ngăn ngừa dịch bệnh phát sinh và chủ động dập dịch khi ổ dịch mới xuất hiện và không để ảnh hưởng đến môi trường, hàng năm tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên sóng phát thanh, truyền hình như “Tài nguyên và Môi trường”, “Xây dựng nông thôn mới”, “Đời sống nông thôn”, “Vi ruộng đồng bền vững”, “Khoa học kỹ thuật với nhà nông”...

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk chủ yếu là chăn nuôi tự phát với quy mô nhỏ lẻ tại các hộ gia đình (khoảng 80%), các hộ chăn nuôi đa phần không khai báo với chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn nên việc quản lý thực hiện các chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước trong hoạt động sản xuất chăn nuôi, bảo vệ môi trường chăn nuôi, xử lý chất thải trong chăn nuôi còn nhiều khó khăn, hạn chế. Chăn nuôi nông hộ trong phạm vi chật hẹp của gia đình, mặc dù các hộ gia đình có xây dựng hầm biogas, song đa phần đều bị quá tải và chảy tràn ra môi trường.

3. Tồn tại, bất cập và nguyên nhân

Hiện nay, ngành chăn nuôi đang gặp phải nhiều khó khăn do dịch bệnh và giá đầu ra của sản phẩm, các cơ sở đang thiếu kinh phí trong việc đầu tư các công trình xử lý chất thải. Trong khi đó, hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh hiện nay chủ yếu là quy mô hộ gia đình và đa số không theo quy hoạch. Hầu hết các cơ sở chăn nuôi, kể cả quy mô trang trại đều chưa thực sự chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường.

Các biện pháp xử lý môi trường trong chăn nuôi như: Sử dụng đệm lót sinh học, hố ủ biogas... đã được phổ biến, ứng dụng trong sản xuất chăn nuôi từ nhiều năm nay. Tuy nhiên vẫn còn nhiều cơ sở chăn nuôi, chủ yếu là chăn nuôi nông hộ quy mô nhỏ lẻ vẫn chưa áp dụng, do vậy chất thải trong chăn nuôi chưa được thu gom, xử lý đảm bảo yêu cầu về vệ sinh môi trường gây ảnh hưởng đến môi trường và cuộc sống.

Một số cơ sở giết mổ trên địa bàn tỉnh được xây dựng từ lâu nên đã xuống cấp và không đáp ứng với công suất thực tế nhưng các đơn vị vẫn chưa có kế hoạch đầu tư nâng cấp, cải tạo, do đó các cơ sở này không đảm bảo các quy định hiện hành.

Các phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm chưa đảm bảo quy định và chưa có biện pháp thu gom, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình vận chuyển.

Trong những năm vừa qua, dịch lở mồm long móng và cúm gia cầm phát sinh thường xuyên, trong khi nguồn lực còn hạn chế nên việc khống chế dịch tại một số địa phương chưa triệt để. Việc tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh cũng gây ảnh hưởng đến môi trường do tại các địa phương chưa có khu vực tiêu hủy, sử dụng các loại hóa chất trong quá trình tiêu hủy, chôn lấp động vật mắc bệnh, động vật chết...

Nguồn nhân lực bố trí cho thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực chăn nuôi còn hạn chế.

III. Giải pháp và kiến nghị

1. Các nhóm giải pháp

Chú trọng công tác bảo vệ môi trường ngay từ giai đoạn lập dự án đầu tư; đảm bảo tất cả các dự án chăn nuôi phải thực hiện đánh giá tác động môi trường trước khi triển khai hoạt động; Nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường; Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các dự án trước và sau khi đi vào hoạt động.

Xây dựng văn bản hướng dẫn cụ thể vùng gây nuôi chim yến đảm bảo các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và phù hợp với tình hình địa phương.

Thực hiện lồng ghép có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Đẩy mạnh việc tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân về bảo vệ môi trường; Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm... nhằm cung cấp thông tin, hướng dẫn nông dân về các biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

Tiếp tục triển các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học; mô hình ứng dụng công nghệ đệm lót sinh học trong chăn nuôi; Mặt khác, triển khai các nghiên cứu về công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi có hiệu quả xử lý cao và chi phí đầu tư phù hợp.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ tài chính theo hướng dễ tiếp cận đối với các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực chăn nuôi có xây dựng công trình khí sinh học.

2. Kiến nghị

Để đảm bảo công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ngày càng tốt hơn, UBND tỉnh Đắk Lắk kiến nghị:

- Có các dự án khoa học nghiên cứu các biện pháp xử lý chất thải chăn nuôi phù hợp với quy mô hộ gia đình (chi phí thấp, dễ áp dụng) để người dân áp dụng, hạn chế ảnh đến môi trường từ chất thải chăn nuôi. Hỗ trợ kinh phí trong việc chuyển giao công nghệ đến với các hộ chăn nuôi có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu cơ chế phối hợp để tăng cường hợp tác giữa các Sở, ngành và địa phương trong công tác quản lý chất thải trong chăn nuôi.

- Tập trung xây dựng, sửa đổi, điều chỉnh chính sách, pháp luật liên quan đến vấn đề quản lý chất thải chăn nuôi cho phù hợp với thực tế, tránh chồng chéo giữa các bộ ngành có liên quan; Sớm ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác bảo vệ môi trường đối với hoạt động gây nuôi chim yến.

- Tăng cường nguồn nhân lực cho địa phương, đồng thời xây dựng kế hoạch tập huấn cho cán bộ các cấp để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ quản lý trong công tác bảo vệ môi trường.

Trên đây là nội dung báo cáo về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, kính đề nghị Ủy ban Khoa học, công nghệ và Môi trường của Quốc hội tổng hợp, báo cáo theo quy định. / *thanh*

Nơi nhận: *rd*

- UB KHCN&MT của Quốc hội;
- TT Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở: TN&MT, NN&PTNT;
- Các phòng: TH, CN, NN&MT, KT;
- Lưu: VT, NN&MT (H. 14b)



Y Giang Gry Niê Knong